

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 06 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	TTA	05/08/2026	11.7	3.030.400	337.030	8.99
2	VRC	05/08/2026	11.9	1.001.000	171.353	5.84
3	VTP	05/08/2026	51.5	1.428.400	372.293	3.84
4	CTR	05/08/2026	75	700.000	254.603	2.75
5	AGG	05/08/2026	11.55	786.000	290.230	2.71
6	VGI	05/08/2026	85.4	655.800	244.020	2.69
7	FRT	05/08/2026	135	993.100	389.180	2.55
8	NVL	05/08/2026	13.9	33.084.900	14.028.757	2.36
9	PAN	05/08/2026	21.15	826.600	356.900	2.32
10	TAL	05/08/2026	25.7	557.300	242.087	2.3
11	VHM	05/08/2026	153	10.681.100	4.748.780	2.25
12	DCL	05/08/2026	44	1.401.800	709.920	1.97
13	TPB	05/08/2026	14.75	20.657.300	10.711.720	1.93
14	FCN	05/08/2026	10.95	717.700	373.840	1.92
15	MSR	05/08/2026	39.2	1.700.100	934.807	1.82
16	MZG	05/08/2026	11.9	884.100	487.843	1.81
17	VIC	05/08/2026	220	6.228.400	3.508.113	1.78
18	HVN	05/08/2026	24.85	2.428.000	1.386.827	1.75
19	DHC	05/08/2026	34.65	535.600	317.210	1.69
20	HCM	05/08/2026	25.55	9.122.500	5.409.444	1.69
21	VIB	05/08/2026	14.8	13.606.400	8.365.150	1.63
22	NLG	05/08/2026	21.75	3.505.800	2.161.930	1.62
23	VSC	05/08/2026	14.6	11.090.500	6.877.427	1.61
24	KDH	05/08/2026	18.15	7.220.600	4.526.927	1.6
25	VJC	05/08/2026	126.1	1.604.300	1.031.683	1.56
26	VPI	05/08/2026	65	1.853.600	1.189.597	1.56
27	TCH	05/08/2026	12.25	6.925.600	4.432.967	1.56
28	DPM	05/08/2026	21.8	4.947.000	3.186.507	1.55
29	CEO	05/08/2026	12	8.181.900	5.292.350	1.55



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	05/08/2026	22.45	14.535.200	49.52	21.17	06.05
2	DCL	05/08/2026	44	844.830	88.8	42.66	3.13
3	HDB	05/08/2026	26.55	9.894.600	54.14	26.11	1.69
4	HNG	05/08/2026	6.7	2.688.230	44.8	6.46	3.65
5	NVL	05/08/2026	13.9	19.935.820	67.68	13.17	5.52
6	ORS	05/08/2026	14.5	4.750.990	54.94	13.61	3.22
7	POW	05/08/2026	13.8	7.010.010	49.64	13.31	3.65
8	PVP	05/08/2026	16.85	587.110	45.37	15.84	6.36
9	SAB	05/08/2026	44.4	705.670	52.85	43.88	1.18
10	TTA	05/08/2026	11.7	536.590	65.93	10.99	6.42

Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh 1 năm

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	18.95	18.4	341.790
2	DCL	44	41.9	844.830
3	DHC	34.65	34.6	411730
4	HII	8.67	8.11	700.810

Vượt đỉnh phá đáy

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	ANT	21.2	21.25	61.500
2	CLL	27.1	27.22	17.040
3	CMN	19.3	19.5	12.350
4	DSH	12.8	13	134.840
5	HUT	14	14.2	3.032.370
6	HVT	23.5	23.7	20.040
7	ILB	19.65	19.75	20.180
8	ITD	13.6	13.75	14.720
9	MCM	25.9	26.35	66.450
10	NCT	82.5	82.9	33910
11	PPT	15.1	15.2	185.680
12	PVB	20.5	20.6	60.730
13	SJS	47.1	47.15	77380
14	TRV	10.2	10.3	11180

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	ANT	21.2	19.8	61.500
2	DSH	12.8	12.7	134.840
3	HVT	23.5	23.3	20.040
4	ILB	19.65	19.5	20.180
5	PPT	15.1	15	185.680
6	PVB	20.5	18.9	60.730
7	SGT	9.63	9.45	60.480
8	SJS	47.1	44.5	77.380
9	TRV	10.2	10	11.180



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DCL	44	42.66	844.830

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	APS	6.3	6.22	500.140
2	DBC	16.75	16.65	1.925.490
3	DCM	31.2	31.16	1783020
4	NKG	11.1	11.09	1.867.840
5	TPB	14.75	14.74	10.460.920
7	VTP	51.5	49.37	571430

Cắt lên đường trung bình MA50



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	NAB	11.95	11.96	1.988.870

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	BIG	4.5	4.58	523.700
2	HHS	9.95	10.15	1.012.770
3	HNG	6.7	6.77	2688230
4	KSB	13.45	13.55	757.820
5	MCH	137	137.46	567.140
7	VTZ	20.3	20.32	1101000

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	DPM	21.8	22.11	2.651.060
2	FPT	70.3	70.51	7.162.110
3	SAB	44.4	44.43	705670
4	SBT	20.65	21.04	578.650
5	SSB	15.35	15.35	2.119.210
6	VCB	59.3	59.73	5.734.100
7	VTZ	20.3	20.38	1.101.000



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	VSH	05/08/2026	42.6	42	42.93	2.21	5,660
2	ODE	05/08/2026	46.7	45.4	46.9	3.3	18,100
3	SJD	05/08/2026	13.95	13.8	14.35	3.99	62,120
4	VTZ	05/08/2026	20.3	20	21	5	1,090,260
5	CHP	05/08/2026	27.5	26.8	28.2	5.22	8,220
6	PPT	05/08/2026	15.1	15	15.8	5.33	180,460
7	SMB	05/08/2026	39	37.8	40	5.82	10,660
8	CQN	05/08/2026	29.9	29.5	31.3	6.1	28,740
9	MCP	05/08/2026	27.55	26.7	28.4	6.37	22,960
10	DRL	05/08/2026	41.6	41	43.9	07.07	6,100
11	HTG	05/08/2026	34.3	32.8	35.31	7.65	5,780
12	ABI	05/08/2026	18.7	18.2	19.6	7.69	12,280
13	NCT	05/08/2026	82.5	82.1	88.66	7.99	29,980
14	VEA	05/08/2026	34.9	33.5	36.2	08.06	199,040
15	VNR	05/08/2026	20.2	19.2	20.8	8.33	9,000
16	VFG	05/08/2026	45.95	45.1	48.86	8.34	10,320
17	SZB	05/08/2026	38.7	37	40.19	8.62	10,740
18	DHG	05/08/2026	94.8	89.9	98	09.01	15,360
19	VCP	05/08/2026	23.9	22.5	24.6	9.33	15,720
20	NBB	05/08/2026	17.15	16.4	18	9.76	28,880
21	AST	05/08/2026	64	58.3	64	9.78	17,780



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009